

Số: 69/TTr-UBND

Pác Nặm, ngày 07 tháng 10 năm 2024

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị điều chỉnh, phân bổ và giao kế hoạch vốn sự nghiệp các
Chương trình mục tiêu quốc gia**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số Điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình Mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 5817/BKHĐT-TCTT ngày 23/7/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc trả lời kiến nghị của địa phương về tổ chức thực hiện Nghị quyết số 111/2024/QH15 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 31/5/2024 của HĐND tỉnh Bắc

Kạn lựa chọn huyện thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ-HĐND ngày 27/9/2024 của HĐND tỉnh Bắc Kạn phân bổ, điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2024, dự toán chi thường xuyên chưa giải ngân hết trong năm 2023 đã được chuyển nguồn sang năm 2024 của các chương trình mục tiêu quốc gia (lần 3);

Căn cứ Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 27/9/2024 của HĐND tỉnh Bắc Kạn Kỳ họp thứ 22 (Kỳ họp chuyên đề) Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026;

Căn cứ Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Quy định về phân công, phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 14/2023/QĐ-UBND ngày 10/6/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về phân công, phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND tỉnh Bắc Kạn về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân công, phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn ban hành kèm theo Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1156/ QĐ-UBND ngày 03/07/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn Về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ đối với huyện Na Rì và huyện Pác Nặm được thực hiện thí điểm cơ chế phân cấp trong quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn;

Căn cứ Quyết định số 1708/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phân bổ, điều chỉnh dự toán chi thường xuyên năm 2024, dự toán chi thường xuyên chưa giải ngân hết trong năm 2023 đã được chuyển nguồn sang năm 2024 của các chương trình mục tiêu quốc gia (lần 3);

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 19/12/2023 của HĐND huyện về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp huyện năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 3888/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND huyện Pác Nặm về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 của UBND huyện Pác Nặm về việc chuyển nguồn ngân sách năm 2023 sang năm 2024 (lần 1);

Căn cứ Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 16/4/2024 của UBND huyện Pác Nặm về việc chuyển nguồn ngân sách năm 2023 sang năm 2024 (lần 2);

Căn cứ Quyết định số 1173/QĐ-UBND ngày 27/5/2024 của UBND huyện

Pác Nặm về việc chuyển nguồn ngân sách năm 2023 sang năm 2024 (lần 3);

Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét ban hành Nghị quyết điều chỉnh, phân bổ và giao kế hoạch vốn sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia, cụ thể như sau:

I. Điều chỉnh, phân bổ và giao kế hoạch vốn sự nghiệp các chương trình mục tiêu quốc gia (CT MTQG) theo Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội:

Tổng kinh phí điều chỉnh giữa các dự án sử dụng vốn sự nghiệp các CT MTQG triển khai thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù theo Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội là 22.544 triệu đồng (bao gồm cả nguồn vốn năm 2022, năm 2023 chuyển sang và vốn giao năm 2024), cụ thể như sau:

1. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

Tổng kinh phí điều chỉnh giữa các dự án sử dụng vốn sự nghiệp là 7.615 triệu đồng (nguồn vốn chuyển tiếp năm 2022: 194 triệu đồng, năm 2023: 3.461 triệu đồng và vốn giao năm 2024: 3.960 triệu đồng), cụ thể như sau:

1.1. Đối với nguồn vốn năm 2022 chuyển sang năm 2024

- Kinh phí điều chỉnh giảm 194 triệu đồng, cụ thể:

+ Tiểu dự án 1, Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn: điều chỉnh giảm 194 triệu đồng. Lý do: Sau rà soát không có học viên đăng ký học nghề.

- Phương án điều chỉnh tăng 194 triệu đồng thực hiện các dự án, tiểu dự án cụ thể:

+ Dự án 2: Đa dạng hoá sinh kế Phát triển mô hình giảm nghèo (Phát triển sản xuất cộng đồng): 194 triệu đồng. Lý do: Còn nhu cầu nhưng chưa có kinh phí thực hiện.

1.2. Đối với nguồn vốn năm 2023 chuyển sang năm 2024

- Kinh phí điều chỉnh giảm 3.461 triệu đồng, cụ thể:

+ Tiểu dự án 1, Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong nông nghiệp: 20 triệu đồng. Lý do: Giảm kinh phí đã thu hồi về ngân sách huyện chưa phân bổ.

+ Tiểu dự án 1, Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn: điều chỉnh giảm 3.234,6 triệu đồng, trong đó:

Hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập: điều chỉnh giảm 1.127,2 triệu đồng. Lý do: Theo Công văn số 1282/TCGDNN-KHTC ngày 29/6/2023 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc Hỗ trợ đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo cho các Trung tâm GDNN-GDTX. Đến ngày 4/10/2023 Chính phủ có Nghị quyết số 164/NQ-CP cho chủ trương nâng cao năng lực cho Trung tâm GDNN&GDTX thuộc huyện nghèo, do đó ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện, hết nhiệm vụ chi nên kinh phí còn dư.

Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động sinh sống trên địa bàn huyện nghèo: điều chỉnh giảm 2.107,4 triệu đồng. Lý do: Sau khi rà soát nhu cầu thực tế số lượng học viên đăng ký rất thấp, hơn nữa số kinh phí được phân bổ lớn hơn so với thực tế, dẫn đến kinh phí còn dư.

+ Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện nghèo: điều chỉnh giảm 206 triệu đồng. Lý do: Giảm kinh phí đã thu hồi về ngân sách huyện chưa phân bổ.

+ Tiểu dự án 1, Dự án 7 Nâng cao năng lực thực hiện chương trình: điều chỉnh giảm 0,7 triệu đồng. Lý do: Giảm kinh phí đã thu hồi về ngân sách huyện do chi sai chưa phân bổ.

- Phương án điều chỉnh tăng 3.461 triệu đồng thực hiện các dự án, tiểu dự án cụ thể:

+ Dự án 2: Đa dạng hoá sinh kế Phát triển mô hình giảm nghèo (Phát triển sản xuất cộng đồng) 3.461 triệu đồng. Lý do: Còn nhu cầu nhưng chưa đủ kinh phí thực hiện.

1.3. Nguồn kinh phí năm 2024

- Kinh phí điều chỉnh giảm vốn sự nghiệp 3.960 triệu đồng. Lý do điều chỉnh giảm của từng dự án, tiểu dự án cụ thể:

+ Tiểu dự án 1, Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn: điều chỉnh giảm 1.533 triệu đồng, thực hiện Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động sinh sống trên địa bàn huyện nghèo. Lý do: Sau khi rà soát nhu cầu thực tế số lượng học viên đăng ký rất thấp, hơn nữa số kinh phí được phân bổ lớn hơn so với thực tế, dẫn đến kinh phí còn dư.

+ Tiểu dự án 3, Dự án 4: Việc làm bền vững: điều chỉnh giảm 400 triệu đồng. Lý do: Không có nhiệm vụ chi trong hỗ trợ kết nối việc làm thành công; cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin chưa hoạt động.

+ Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện nghèo: điều chỉnh giảm 1.693 triệu đồng. Lý do: Sau khi rà soát nhu cầu thực tế số lượng đăng ký nhu cầu hỗ trợ nhà ở theo đề án thấp, số kinh phí được phân bổ lớn hơn so với thực tế, dẫn đến kinh phí còn dư.

+ Tiểu dự án 1, Dự án 6: Giảm nghèo về thông tin: điều chỉnh giảm 90 triệu đồng. Lý do: Các đối tượng thuộc nội dung tập huấn cơ bản đã được tập huấn, các nội dung thực hiện không sử dụng hết kinh phí được phân bổ.

+ Tiểu dự án 1, Dự án 7: Nâng cao năng lực thực hiện chương trình: điều chỉnh giảm 244 triệu đồng. Lý do: Các đối tượng thuộc nội dung tập huấn cơ bản đã được tập huấn, số kinh phí được phân bổ lớn, kinh phí còn dư.

- Phương án điều chỉnh tăng vốn sự nghiệp 3.960 triệu đồng thực hiện các dự án, tiểu dự án cụ thể:

+ Dự án 2: Đa dạng hoá sinh kế Phát triển mô hình giảm nghèo (Phát triển sản xuất cộng đồng): 3.842 triệu đồng. Lý do: Qua rà soát số lượng dự án và số lượng các hộ dân tham gia các dự án tăng, phải điều chỉnh tăng kinh phí hỗ trợ thực hiện dự án.

+ Tiểu dự án 2, Dự án 3: Cải thiện dinh dưỡng 118 triệu đồng. Lý do: Hiện nay tỷ lệ Suy dinh dưỡng thấp còi của trẻ từ 5 tuổi đến dưới 16 tuổi còn cao chiếm 33,15%. Để đảm bảo 80% trẻ suy dinh dưỡng thấp còi được bổ sung vi chất dinh dưỡng và triển khai các nội dung khác của chương trình đạt chỉ tiêu giao cần điều chỉnh tăng kinh phí hỗ trợ thực hiện dự án.

(Có Biểu số 01, Biểu số 1.1 và các Phụ biểu 01GN, 02GN chi tiết kèm theo)

2. Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Tổng kinh phí điều chỉnh giữa các dự án sử dụng vốn sự nghiệp là 14.909 triệu đồng (*nguồn vốn chuyển tiếp năm 2022: 9.855 triệu đồng, năm 2023: 5.054 triệu đồng*), cụ thể như sau:

2.1. Đối với nguồn vốn năm 2022 chuyển sang năm 2024

- Kinh phí điều chỉnh giảm vốn sự nghiệp 9.855 triệu đồng, cụ thể:

+ Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt: điều chỉnh giảm 1.129,5 triệu đồng. Lý do: Không có đối tượng học nghề để chuyển đổi nghề, không có đối tượng đáp ứng được tiêu chí thiếu đất sản xuất theo quy định để hỗ trợ máy móc, nông cụ; một số xã không còn đối tượng hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán do đã được hưởng lợi từ công trình nước sinh hoạt tập trung.

+ Tiểu Dự án 1 thuộc Dự án 3: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân: điều chỉnh giảm 7.744,3 triệu đồng. Lý do: Năm 2022 kinh phí cấp muôn, một số hạng mục không thực hiện giải ngân được theo kế hoạch nên dư kinh phí.

+ Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 5: Dự án phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động vùng dân tộc thiểu số và miền núi: điều chỉnh giảm 321,4 triệu đồng. Lý do: Không có đối tượng đào tạo nghề; người lao động không cung cấp được hóa đơn chứng từ để thanh toán hỗ trợ theo quy định.

+ Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em: điều chỉnh giảm 604 triệu đồng. Lý do: Kinh phí giao cho Hội Liên hiệp phụ nữ huyện thực hiện lớn, năm 2022 giao kinh phí muôn, cấp trên chưa có Hướng dẫn thực hiện đầy đủ các nội dung Dự án 8 do vậy dư kinh phí; năm 2023, 2024 đã có kinh phí giao thực hiện đảm bảo.

+ Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 9: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: điều chỉnh giảm 4 triệu đồng. Lý do: Hết nhiệm vụ chi, kinh phí dư do đại biểu tham dự không đầy đủ; các hoạt động năm 2024 đã có kinh phí giao năm 2024 thực hiện đảm bảo.

+ Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 10: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: điều chỉnh giảm 39 triệu đồng. Lý do: Do đối tượng tập huấn ít, nội dung tập huấn không thật sự cần thiết.

+ Tiểu dự án 3 thuộc Dự án 10: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình: điều chỉnh giảm 12,7 triệu đồng. Lý do: Ít nội dung chi, định mức chi thấp do vậy dư kinh phí; các hoạt động năm 2024 đã có kinh phí giao năm 2024 thực hiện đảm bảo.

- Phương án điều chỉnh tăng vốn sự nghiệp 9.855 triệu đồng thực hiện các dự án, tiểu dự án cụ thể:

+ Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 8.210 triệu đồng.

+ Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 5: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số 802 triệu đồng.

+ Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch 414 triệu đồng.

+ Nội dung số 2, Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 10: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia: 429 triệu đồng.

Lý do đề xuất điều chỉnh tăng: Theo đề nghị của các đơn vị, địa phương; đối với Tiểu dự án 2 thuộc Dự án 3 có kết quả kiểm tra tại cơ sở (*Công văn số 83/CV-VP ngày 30/7/2024 của Văn phòng HĐND và UBND huyện về việc thông báo kết quả kiểm tra, rà soát các dự án phát triển sản xuất, duy tu bảo dưỡng thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN dự kiến thực hiện theo Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội*).

2.2. Đối với nguồn vốn năm 2023 chuyển sang năm 2024

- Kinh phí điều chỉnh giảm vốn sự nghiệp 5.054 triệu đồng, cụ thể:

+ Tiểu Dự án 1 thuộc Dự án 3: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân: điều chỉnh giảm 5.054 triệu đồng; lý do: Năm 2023, thực hiện thiết kế diện tích giao khoán bảo vệ rừng không đạt theo kế hoạch, một số hạng mục không thực hiện được như: khoan nuôi tái sinh có trồng bổ sung, trợ cấp gạo, nên dư kinh phí

- Phương án điều chỉnh tăng vốn sự nghiệp 5.054 triệu đồng thực hiện các dự án, tiểu dự án cụ thể:

+ Tiêu dự án 2 thuộc Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 2.506 triệu đồng.

+ Tiêu dự án 1 thuộc Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 2.548 triệu đồng.

Lý do đề xuất điều chỉnh tăng: Theo đề nghị của các đơn vị, địa phương và có kết quả kiểm tra tại cơ sở (*Công văn số 83/CV-VP ngày 30/7/2024 của Văn phòng HĐND và UBND huyện về việc thông báo kết quả kiểm tra, rà soát các dự án phát triển sản xuất, duy tu bảo dưỡng thuộc Chương trình MTQG DTTS&MN dự kiến thực hiện theo Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội*).

(*Có Biểu số 02, Biểu số 2.1 và các Phụ biểu 01DT, 02DT, 03DT chi tiết kèm theo*).

3. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới

Tổng kinh phí điều chỉnh giữa các dự án sử dụng vốn sự nghiệp là: 20 triệu đồng (*nguồn vốn chuyển tiếp năm 2023: 20 triệu đồng*), cụ thể như sau:

- Kinh phí điều chỉnh giảm vốn sự nghiệp 20 triệu đồng, cụ thể:

Tại nội dung: Triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) gắn với lợi thế vùng miền, thành lập Trung tâm OCOP Quốc gia, thuộc Mục 3: Tiếp tục thực hiện hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn: điều chỉnh giảm 20 triệu đồng, lý do: Kinh phí thực hiện sau đầu tư nên sau khi triển khai rà soát các mẫu mã đăng ký sản phẩm OCOP thì không có số lượng, trong khi năm 2024 đã được cấp kinh phí từ đầu năm và do không còn nhu cầu triển khai thực hiện.

- Phương án điều chỉnh tăng vốn sự nghiệp 20 triệu đồng, cụ thể:

+ Mục 5: Nâng cao chất lượng đời sống văn hoá nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống gắn với phát triển du lịch nông thôn: 20 triệu đồng để thực hiện Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Lý do: Nhằm đáp ứng tiêu chí đạt chuẩn Nông thôn mới, theo định mức mỗi xã được hỗ trợ 80 triệu đồng, trong năm UBND huyện đã cấp bổ sung được 60 triệu đồng cho UBND xã Xuân La để tổ chức thực hiện, đến nay còn thiếu 20 triệu đồng.

(*Có Biểu số 03, Biểu số 3.1 chi tiết kèm theo*)

II. Phân bổ và giao kế hoạch vốn sự nghiệp đã thu hồi, còn dư tại ngân sách huyện và kinh phí được cấp bổ sung của các CT MTQG:

Tổng kinh phí phân bổ: 1.119,4 triệu đồng (*nguồn vốn chuyển tiếp năm 2022: 108,9 triệu đồng, năm 2023: 132,6 triệu đồng, vốn tỉnh bổ sung từ nguồn năm 2022, 2023 chuyển sang năm 2024: 865 triệu đồng và vốn giao năm 2024: 12,9 triệu đồng*), trong đó: Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: 187,7 triệu đồng, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 931,7 triệu đồng, cụ thể như sau:

1. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

Tổng kinh phí phân bổ 187,7 triệu đồng (*nguồn vốn chuyển tiếp năm 2022: 107,3 triệu đồng, năm 2023: 67,5 triệu đồng và vốn giao năm 2024: 12,9 triệu đồng*), cụ thể:

- Nguồn kinh phí năm 2022 chuyển sang năm 2024

+ Dự án 2: Đa dạng hoá sinh kế Phát triển mô hình giảm nghèo (Phát triển sản xuất CĐ), số tiền: 107,3 triệu đồng, cho UBND xã An Thắng.

- Nguồn kinh phí năm 2023 chuyển sang năm 2024

+ Dự án 2: Đa dạng hoá sinh kế Phát triển mô hình giảm nghèo (Phát triển sản xuất CĐ), số tiền 67,5 triệu đồng cho UBND xã Xuân La.

- Nguồn còn dư năm 2024

+ Dự án 2: Đa dạng hoá sinh kế Phát triển mô hình giảm nghèo (Phát triển sản xuất CĐ), số tiền: 12,9 triệu đồng, cho UBND xã An Thắng.

Lý do: Nhu cầu thực hiện dự án PTSX của các xã còn nhưng thiếu kinh phí thực hiện, UBND huyện phân bổ lại các nguồn kinh phí đã thu hồi về và còn dư tại ngân sách huyện, dư sau điều chỉnh, để các đơn vị đủ kinh phí thực hiện dự án.

(Có Biểu số 1.2 chi tiết kèm theo)

2. Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Tổng kinh phí phân bổ 931,7 triệu đồng (*nguồn vốn chuyển tiếp năm 2022: 1,6 triệu đồng, năm 2023: 65,1 triệu đồng, vốn tỉnh bổ sung từ nguồn năm 2022, 2023 chuyển sang năm 2024: 865 triệu đồng*), cụ thể:

- Nguồn kinh phí năm 2022 chuyển sang năm 2024

+ Tiểu dự án 1, Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, số tiền: 1,4 triệu đồng, cho UBND xã Bằng Thành.

+ Nội dung số 02, Tiểu dự án 1, Dự án 10: Truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, số tiền: 0,2 triệu đồng, cho Công an huyện.

- Nguồn kinh phí năm 2023 chuyển sang năm 2024

+ Tiểu dự án 1, Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, số tiền: 50,4 triệu đồng, cho UBND xã Bằng Thành.

+ Tiểu dự án 1, Dự án 5: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số, số tiền: 14 triệu đồng, cho Trung tâm học tập cộng đồng xã Bộc Bó.

+ Nội dung số 02, Tiểu dự án 1, Dự án 10: Truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, số tiền: 0,7 triệu đồng, cho Công an huyện.

- Nguồn vốn tỉnh bổ sung từ nguồn năm 2022, 2023 chuyển sang năm 2024.

+ Tiểu dự án 1 Dự án 4 -Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, phân bổ cho các xã Cao Tân, xã Giáo Hiệu, xã An Thắng với tổng số tiền: 865 triệu đồng để duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa công trình, dự án.

Lý do: Qua rà soát nhu cầu thực hiện các tiểu dự án, dự án của các đơn vị, địa phương còn nhưng thiếu kinh phí thực hiện, UBND huyện phân bổ lại các nguồn kinh phí đã thu hồi về ngân sách huyện, dư sau điều chỉnh, và được bổ sung để các đơn vị, địa phương đủ kinh phí thực hiện.

(Có Biểu số 2.2 chi tiết kèm theo)

III. Điều chỉnh và giao kế hoạch vốn sự nghiệp trong cùng một dự án của các Chương trình MTQG:

Tổng kinh phí điều chỉnh 1.884,2 triệu đồng (*nguồn vốn chuyển tiếp năm 2022: 434,6 triệu đồng và vốn giao năm 2024: 1.449,6 triệu đồng*), trong đó: Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững 329,6 triệu đồng, Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi 1.554,6 triệu đồng, cụ thể như sau:

1. Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

- Nguồn vốn năm 2024: Tổng kinh phí điều chỉnh 329,6 triệu đồng, cụ thể:

Dự án 5: Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện nghèo: điều chỉnh giảm 82,4 triệu đồng của UBND xã Nhạn Môn, lý do: Giảm 04 hộ sửa chữa do người dân không có nhu cầu; điều chỉnh giảm: 247,2 triệu đồng của UBND xã Công Bằng, do giảm 6 hộ xây mới không có đủ điều kiện thực hiện. Điều chỉnh tăng kinh phí sang cho UBND xã Bộc Bó 61,8 triệu đồng, lý do: Xã đề nghị tăng 02 hộ xây mới, giảm 01 hộ sửa chữa; Tăng cho UBND xã Cổ Linh 123,6 triệu đồng để hỗ trợ 03 hộ xây mới; Tăng cho UBND xã Giáo Hiệu 41,2 triệu đồng để hỗ trợ 01 hộ xây mới; Tăng cho UBND xã Cao Tân 82,4 triệu đồng để hỗ trợ 01 hộ xây mới, 02 hộ sửa chữa; Tăng cho UBND xã Nghiên Loan 82,4 triệu đồng để hỗ trợ 01 hộ sửa chữa.

(Có Biểu số 1.3 chi tiết kèm theo)

2. Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Tổng kinh phí điều chỉnh 1.554,6 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn kinh phí năm 2022 chuyển sang năm 2024: Kinh phí điều chỉnh: 434,6 triệu đồng, cụ thể:

Tiểu dự án 2, Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kinh phí điều chỉnh giảm: 434,6 triệu đồng, của Phòng Nông nghiệp và PTNT, lý do: Dự án liên kết gắn với tiêu thụ lợi bản địa không triển khai được do dịch bệnh và điều chỉnh tăng kinh phí sang cho UBND xã Bằng Thành 434,6 triệu đồng, lý do: Theo đề nghị của UBND xã còn nhu cầu thực hiện.

- **Nguồn vốn năm 2024:** Tổng kinh phí điều chỉnh: 1.120 triệu đồng, cụ thể:

+ Tiểu dự án 2, Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kinh phí điều chỉnh giảm 420 triệu đồng của Phòng Nông nghiệp và PTNT, lý do: Dự án liên kết gắn với tiêu thụ lợi bản địa không triển khai được do dịch bệnh và điều chỉnh tăng kinh phí sang cho UBND xã Nhạn Môn 420 triệu đồng, lý do: Theo đề nghị của UBND xã còn nhu cầu thực hiện.

+ Tiểu Dự án 4, Dự án 5: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp: điều chỉnh giảm 700 triệu đồng, trong đó: Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp 500 triệu đồng, lý do: Do các xã không có nhu cầu tập huấn; Phòng Kinh tế và Hạ tầng 200 triệu đồng, lý do: Do Phòng không có đủ năng lực, nhân lực để tổ chức tập huấn các Chuyên đề theo quy định và điều chỉnh tăng kinh phí sang Văn phòng HĐND&UBND huyện 700 triệu đồng, lý do: Tăng để thực hiện các hoạt động nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp.

(Có Biểu số 2.3 chi tiết kèm theo)

(Gửi kèm dự thảo Nghị quyết HĐND huyện về việc điều chỉnh, phân bổ và giao kế hoạch vốn sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia).

Với nội dung trên, Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện Pác Nặm xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Như Kính gửi (Đ/n);
- TT HU, HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khóa IV;
- Các cơ quan, đơn vị dự kỳ họp;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT, HSCV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Duy Hưng